

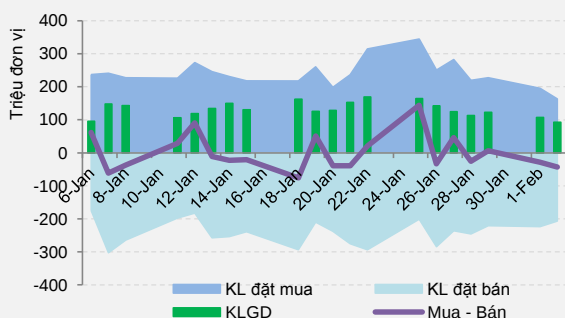
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 2/2/2016

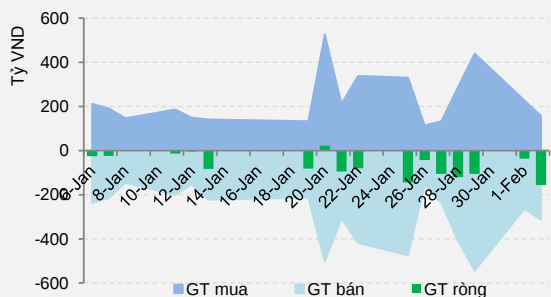
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	536.45	75.86
% Thay đổi	↓ -0.76%	↓ -0.50%
KLGD (CP)	93,098,940	35,040,858
GTGD (tỷ đồng)	1,387.89	330.53
Tổng cung (CP)	206,717,450	57,346,300
Tổng cầu (CP)	163,348,970	48,382,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,396,490	1,032,659
KL mua (CP)	4,636,600	2,078,539
GTmua (tỷ đồng)	156.88	27.07
GT bán (tỷ đồng)	313.70	15.73
GT ròng (tỷ đồng)	(156.82)	11.34

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.91%	11.0	1.9	1.8%
Công nghiệp	↓ -1.14%	10.5	1.7	14.3%
Dầu khí	↓ -4.06%	3.9	0.7	3.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.86%	14.0	2.9	1.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 2.06%	9.0	1.8	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.77%	13.5	4.9	22.8%
Ngân hàng	↓ -0.30%	13.2	1.6	6.5%
Nguyên vật liệu	↑ 0.21%	11.1	1.8	10.2%
Tài chính	↓ -0.31%	17.1	2.3	36.1%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -2.89%	6.3	1.6	3.4%
VN - Index	↓ -0.76%	11.4	2.7	82.1%
HNX - Index	↓ -0.50%	10.3	1.7	17.9%

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Giao dịch tiếp tục diễn ra ảm đạm, giá dầu thế giới giảm mạnh đã tác động tiêu cực lên nhóm cổ phiếu dầu khí qua đó ảnh hưởng đến tâm lý chung của thị trường. Thanh khoản tiếp tục giảm mạnh.

Nhóm cổ phiếu dầu khí đồng loạt giảm mạnh: GAS (-1.500), PVD (-1.000), PXS (-500).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục giảm nhẹ: BID (-100), VCB (-300), CTG và MBB đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 cũng hoạt động thiếu tích cực khi có tới 17 mã giảm giá, chỉ có 3 mã tăng nhẹ. Những mã giảm có thể kể đến như: FPT (-400), MSN (-1.000), SBT (-1.300), BVH (-200), HCM (-300).

Chốt phiên, VN-Index giảm 4,11 điểm, xuống còn 536,45 điểm. Khối lượng khớp lệnh giảm 10,5% so với phiên trước, chỉ đạt gần 82 triệu đơn vị. Tổng khối lượng giao dịch đạt trên 93 triệu đơn vị, tương ứng giá trị giao dịch trên 1.393 tỷ đồng.

HNX-Index:

Giao dịch trên HNX cũng không mấy lạc quan. HNX-Index lùi xuống dưới mốc tham chiếu ngay từ đầu phiên, lực cầu hui hắt, thanh khoản tụt xuống mức rất thấp. Một vài mã Bluechips vẫn tăng nhẹ tuy nhiên không đủ kéo HNX-Index về mốc tham chiếu khi các nhóm cổ phiếu lớn như dầu khí, chứng khoán, bất động sản cùng điều chỉnh.

Nhóm cổ phiếu dầu khí có nhịp điều chỉnh khá mạnh: PVB (-1.400), PVC (-800), PVS (-500).

Nhóm cổ phiếu bất động sản đồng loạt giảm giá: CEO (-300), HUT (-100), SCR (-300), VCG (-300).

Nhóm cổ phiếu chứng khoán giao dịch thiếu tích cực: BVS (-300), SHS (-200), VND (-200), VIX (-100).

Chốt phiên, HNX-Index giảm 0,39 điểm, xuống còn 75,86 điểm. Khối lượng giao dịch giảm 15,5% so với phiên trước, chỉ đạt trên 29,4 triệu đơn vị. Tổng khối lượng giao dịch đạt trên 35 triệu đơn vị, tương ứng khối lượng giao dịch trên 330 tỷ đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại bán ròng trên 2,7 triệu đơn vị, tương ứng giá trị bán ròng đạt hơn 156 tỷ đồng, tăng mạnh so với phiên trước. VIC tiếp tục dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 3 triệu đơn vị. Chiều ngược lại, khối ngoại chủ yếu mua ròng nhẹ NT2 với khối lượng trên 268 nghìn đơn vị.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

2/2/2016

Trên HNX, diễn biến giao dịch khối ngoại có phần tích cực hơn khi mua ròng hơn 1 triệu đơn vị, tương ứng giá trị mua ròng đạt trên 11,3 tỷ đồng. Khối ngoại tập trung mua ròng VND với khối lượng 1 triệu đơn vị. Chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng nhẹ trên 93 nghìn đơn vị PVS.

THÔNG TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY

Công bố toàn văn Hiệp định Thương mại Tự do EU-Việt Nam: Ủy ban Châu Âu công bố công khai toàn văn của Hiệp định EVFTA ngay sau khi việc đàm phán được hoàn tất, theo đó sẽ giúp tất cả các bên liên quan có thể tìm hiểu về nội dung của hiệp định từ sớm trước khi diễn ra quá trình phê chuẩn nội bộ ở cả phía EU và Việt Nam.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số tiếp tục rung lắc trong suốt phiên giao dịch và rơi xuống sát mốc hỗ trợ 535 điểm. MACD, RSI đều chưa cho tín hiệu bán rõ ràng, tuy nhiên các tín hiệu này đều đang bị nhiễu bởi tâm lý giao dịch của nhà đầu tư trước tết Nguyên Đán thường không phản ánh rõ xu hướng sắp tới của thị trường. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm cũng là 1 dấu hiệu không mấy khả quan cho 3 phiên còn lại trước kỳ nghỉ. Ngưỡng kháng cự tiếp theo nằm ở vùng 543-545 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số nhận được lực cầu vào cuối phiên, qua đó không giảm điểm quá sâu sau khi kết thúc phiên giao dịch. Rủi ro đã xuất hiện mặc dù chưa thật sự rõ ràng khi chỉ số RSI cắt xuống dưới EMA5, Stochastic Oscillator bắt đầu cho tín hiệu bán. Tuy nhiên, nếu như vùng hỗ trợ 72-75 điểm được giữ vững thì quá trình hồi phục của chỉ số sẽ trở lại.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Việc giá dầu giảm 6% ngày hôm qua và tiếp tục điều chỉnh trong phiên Châu Á hôm nay đã tác động tiêu cực lên nhóm cổ phiếu dầu khí nội riêng và thị trường nói chung khiến cả 2 chỉ số đồng loạt điều chỉnh. Thanh khoản cũng đang trên xu hướng suy yếu khi kỳ nghỉ Tết đang tới gần. Lực cầu có dấu hiệu suy giảm trong khi lực cung nhiều khả năng sẽ gia tăng trong phiên ngày mai khi một bộ phận nhà đầu tư muốn thu lại tiền đầu tư trước Tết. Khả năng rung lắc nhẹ trong những phiên sắp tới vì vậy nhiều khả năng sẽ diễn ra.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Trong bối cảnh thiếu thông tin hỗ trợ và nhiều bất ổn đến từ Trung Quốc cũng như giá dầu, chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà đầu tư giữ tỷ trọng danh mục ổn định, ưu tiên nắm giữ tiền nhằm nắm bắt cơ hội khi những mã cổ phiếu tốt về vùng giá kì vọng.

**DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Giá mua	Vùng giá bán	Stoploss	Giá hiện tại	Hiệu suất	Thời gian nắm giữ	Trạng thái
GMD	8/12/2015	39.7	44.8 - 46	<36.9	40.1	1.01%	1 - 8 Tuần	Nắm giữ

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T $\geq$ 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.
- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.



VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH

Thêm 1,3 tỷ USD đăng ký rót vào Việt Nam

Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ KH&ĐT), hết tháng 1/2016, tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký rót vào Việt Nam là 1,33 tỷ USD (tăng hơn gấp đôi so với cùng kỳ năm 2015).

Quỹ bình ổn giá xăng dầu còn dư hơn 3.970 tỷ đồng

Số dư quỹ bình ổn giá xăng dầu đến hết ngày 31/12/2015 là hơn 3.970 tỷ đồng trong đó riêng tại Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) là trên 2.377 tỷ đồng.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Tỷ giá trung tâm nhích nhẹ

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ, áp dụng cho ngày 02/02/2016 tại mức 21,894 đồng/USD, tăng 2 đồng so với ngày trước đó.

Giá vàng tiếp tục tăng

Ngày 02/02, giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở ngưỡng 32.88 - 32.94 triệu đồng/lượng, cao so với giá đóng cửa cuối phiên ngày trước 40 ngàn đồng/lượng ở cả chiều mua và chiều bán.

TIN TỨC NGÀNH

Dầu quay đầu giảm mạnh 6%

Hiện giá dầu WTI mất 2 USD (tương ứng 6%) xuống 31.62 USD/thùng. Giá dầu Brent cũng rớt 1.75 USD (tương ứng 4.9%) xuống 34.24 USD/thùng..

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Chứng khoán Mỹ khép phiên gần như không thay đổi

Kết phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones giảm 17.12 điểm (tương ứng 0.1%) xuống 16,449.18 điểm, chỉ số S&P 500 mất 0.86 điểm (tương ứng 0.04%) còn 1,939.38 điểm nhưng chỉ số Nasdaq Composite cộng 6.41 điểm (tương ứng 0.14%) lên 4,620.37 điểm.

Giá vàng lên cao nhất 3 tháng

Giá vàng giao ngay tăng 1% lên 1.128,4 USD/ounce sau khi tăng lên 1.128,7 USD/ounce, cao nhất kể từ 3/11/2015. Giá vàng giao tháng 4/2016 trên sàn Comex tăng 11,6 USD, tương ứng 1%, lên 1.128 USD/ounce, cao nhất kể từ 2/11/2015.

USD giảm do số liệu kinh tế Trung Quốc

USD giảm so với giỏ tiền tệ khi số liệu kinh tế đáng thất vọng của Trung Quốc đẩy lên lo ngại về tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Chỉ số Đôla Wall Street Journal, theo dõi USD với 16 đồng tiền trong giỏ tiền tệ, giảm 0,1% xuống 91,47 điểm.



KẾT QUẢ KINH DOANH

MSN: Doanh thu 2015 đạt mức kỷ lục 30,628 tỷ đồng

Doanh thu thuần cả năm của MSN đạt mức kỷ lục 30,628 tỷ đồng, tăng trưởng 90% so với cùng kỳ. Lợi nhuận thuần 2,527 tỷ đồng, tăng 24% so với năm 2014.

CII: Lãi ròng hợp nhất năm 2015 đạt 628 tỷ

Lũy kế cả năm 2015, Công ty đạt 1,748 tỷ đồng doanh thu thuần giảm 33% so với cùng kỳ năm trước; lãi ròng 627.5 tỷ đồng, tăng trưởng 62%. So với kế hoạch lãi sau thuế 670 tỷ đồng, CII đã thực hiện 94% kế hoạch năm.

PVV (hợp nhất): Cả năm lãi 3,4 tỷ đồng, vượt 41% kế hoạch

Lũy kế cả năm 2015, doanh thu thuần của công ty đạt hơn 423,3 tỷ đồng, tăng 15,5% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt gần 3,4 tỷ đồng, tăng 34,3% so với năm 2014.

LGC: Lãi cả năm hơn 414 tỷ đồng

Tính chung cả năm, công ty đạt doanh thu thuần 352,6 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 414,4 tỷ đồng, tăng lần lượt 37% và 73% so với năm 2014

AAA: Quý 4 lãi gần 42 tỷ đồng

Sau biến động giá dầu vào cuối năm 2014, AAA đánh dấu sự phục hồi với việc nhận được nhiều đơn hàng và doanh thu cải thiện đáng kể. Đặc biệt là lãi ròng quý 4/2015 đạt gần 42 tỷ đồng trong khi cùng kỳ năm trước lỗ trên 3 tỷ đồng.

CCI: Năm 2016 mục tiêu lãi ròng 26 tỷ

Trong năm 2016, Công ty dự tính doanh thu đạt 402 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện năm trước. Theo đó, lợi nhuận trước thuế của Công ty ước đạt 32.5 tỷ đồng; lãi sau thuế 26 tỷ đồng, tăng 13.5% so với thực hiện 2015.

DXG: Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2015 đạt 336 tỷ đồng

Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý 4/2015, doanh thu thuần hợp nhất năm 2015 đạt 1.394 tỷ đồng, tăng 175% so với năm 2014, lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 336 tỷ đồng, tăng 101% so với năm 2014.

FPT: 2015 lãi trước thuế 2,851 tỷ

Kết thúc năm 2015, lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn FPT ước đạt 2,438 tỷ đồng, tăng 17% so với năm 2014. Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ ước 1,933 tỷ đồng, tăng 18% so với năm 2014.

LBM: Kế hoạch lãi trước thuế 2016 trên 30 tỷ đồng

Cụ thể, kết thúc năm 2015, LBM ghi nhận doanh thu hợp nhất 287.7 tỷ đồng, vượt 30% kế hoạch năm. Lãi trước thuế trên 33.8 tỷ đồng, vượt 45% kế hoạch.

TIN TỨC KHÁC

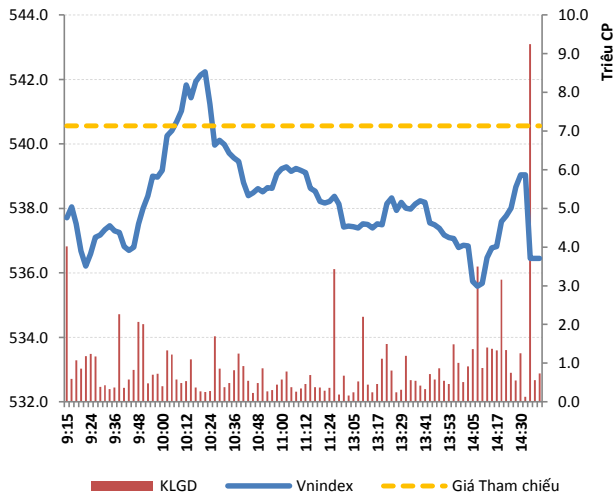
MKV: Phát hành 2.3 triệu cp giá 10,000 đồng/cp

CTCP Dược Thú y Cai Lậy thông báo về việc phát hành hơn 2.3 triệu cp (tỷ lệ 10:8.59) ra công chúng với giá 10,000 đồng/cp. Ngày GDKHQ thực hiện quyền mua cp là 29/02/2016.

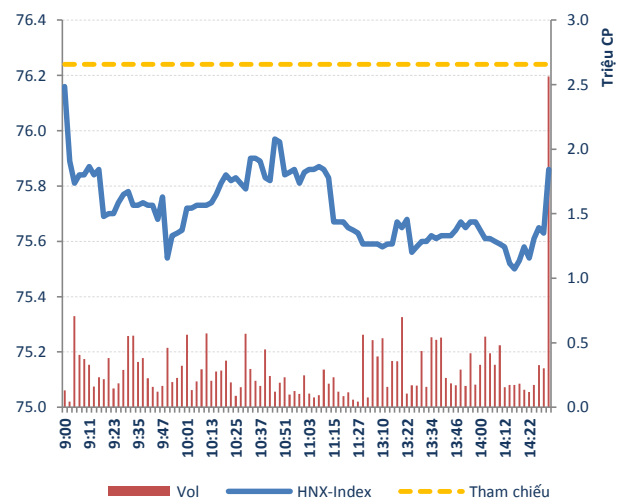


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

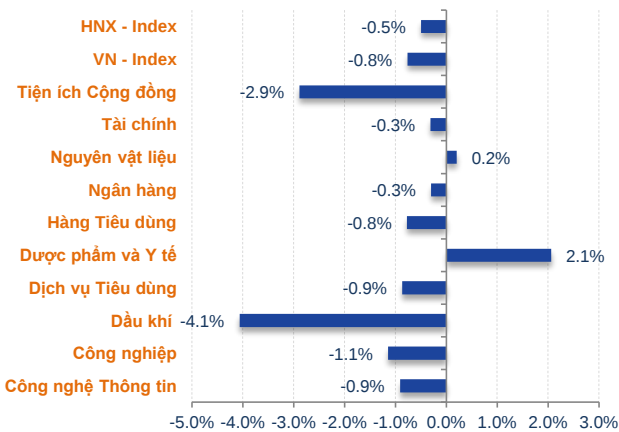
KLGD và VN-Index trong phiên



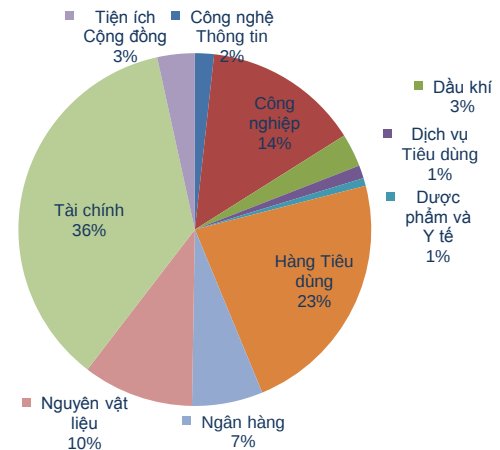
KLGD và HNX-Index trong phiên



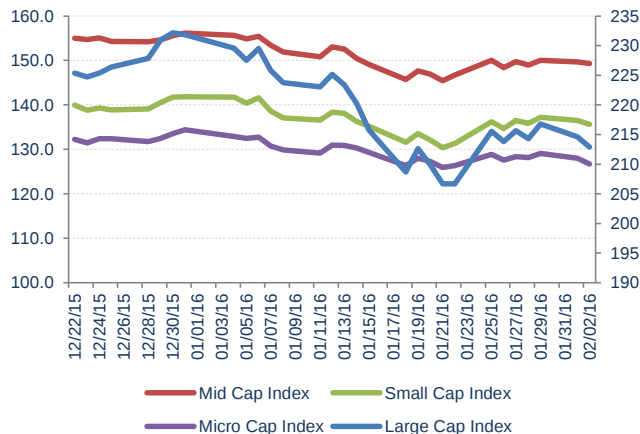
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



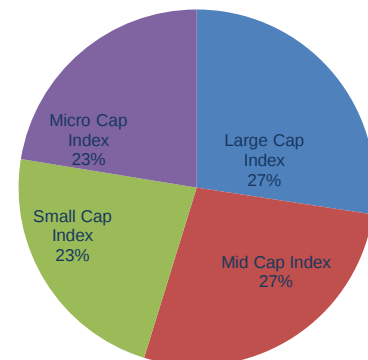
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PTL	500,000	VIC	3,078,900
2	KBC	286,000	TMT	337,090
3	NT2	268,190	VNE	224,910
4	SSI	215,220	DRC	127,810
5	DCM	163,760	STB	113,630

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VND	1,000,000	PVS	86,000
2	NAG	112,000	SCR	35,000
3	DBC	54,900	TNG	28,500
4	TIG	38,000	VKC	21,300
5	VE1	26,900	NBC	20,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	5.3	5.4	↑ 1.89%	7,880,790
HAG	8.2	8.0	↓ -2.44%	5,695,340
VHG	4.9	4.7	↓ -4.08%	5,327,570
OGC	3.5	3.3	↓ -5.71%	5,239,160
FLC	6.4	6.3	↓ -1.56%	4,851,450

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SCR	9.4	9.1	↓ -3.19%	6,674,726
SHB	6.4	6.5	↑ 1.56%	3,953,667
TIG	8.9	9.1	↑ 2.25%	1,563,500
VND	11.2	11.0	↓ -1.79%	1,330,970
PVS	14.7	14.2	↓ -3.40%	970,710

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
GTT	0.9	1.0	0.1	↑ 11.11%
TCR	5.9	6.3	0.4	↑ 6.78%
HAX	13.4	14.3	0.9	↑ 6.72%
HDG	23.9	25.5	1.6	↑ 6.69%
VAF	16.8	17.9	1.1	↑ 6.55%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BHT	3.0	3.3	0.3	↑ 10.00%
VCM	18.0	19.8	1.8	↑ 10.00%
HBS	4.0	4.4	0.4	↑ 10.00%
RCL	24.1	26.5	2.4	↑ 9.96%
CSC	13.1	14.4	1.3	↑ 9.92%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSS	0.9	0.8	-0.1	↓ -11.11%
HNG	14.4	13.4	-1.0	↓ -6.94%
TMT	36.1	33.6	-2.5	↓ -6.93%
HVX	5.9	5.5	-0.4	↓ -6.78%
VPK	19.4	18.1	-1.3	↓ -6.70%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
OCH	8.1	7.3	-0.8	↓ -9.88%
MCF	15.2	13.7	-1.5	↓ -9.87%
VE4	13.5	12.2	-1.3	↓ -9.63%
V12	11.0	10.0	-1.0	↓ -9.09%
BLF	5.8	5.3	-0.5	↓ -8.62%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	7,880,790	22.6%	2,458	2.2	0.5
HAG	5,695,340	8.2%	1,598	5.0	0.4
VHG	5,327,570	6.9%	942	5.0	0.4
OGC	5,239,160	73.3%	4,640	0.7	0.5
FLC	4,851,450	13.4%	1,453	4.3	0.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	6,674,726	6.1%	820	11.1	0.7
SHB	3,953,667	7.3%	833	7.8	0.6
TIG	1,563,500	16.7%	2,096	4.3	0.8
VND	1,330,970	9.6%	1,173	9.4	0.9
PVS	970,710	17.8%	4,125	3.4	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
GTT	↑ 11.1%	-58.4%	(2,745)	-	0.3
TCR	↑ 6.8%	2.2%	292	21.6	0.5
HAX	↑ 6.7%	23.3%	2,320	6.2	1.3
HDG	↑ 6.7%	16.4%	2,502	10.2	1.8
VAF	↑ 6.5%	14.1%	2,250	8.0	1.1

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BHT	↑ 10.0%	-11.5%	(1,245)	-	0.3
VCM	↑ 10.0%	13.5%	2,493	7.9	1.1
HBS	↑ 10.0%	0.3%	38	114.3	0.4
RCL	↑ 10.0%	10.7%	3,830	6.9	0.7
CSC	↑ 9.9%	6.8%	774	18.6	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PTL	500,000	0.6%	62	30.7	0.2
KBC	286,000	7.3%	1,160	10.1	0.8
NT2	268,190	25.3%	4,168	6.3	1.5
SSI	215,220	11.5%	1,465	13.9	1.5
DCM	163,760	12.8%	1,833	6.9	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	1,000,000	9.6%	1,173	9.4	0.9
NAG	112,000	9.8%	1,046	4.5	0.4
DBC	54,900	13.4%	4,030	7.2	0.9
TIG	38,000	16.7%	2,096	4.3	0.8
VE1	26,900	16.5%	1,591	5.1	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	142,817	37.4%	6,338	18.8	7.5
VCB	107,667	11.9%	1,994	20.3	2.3
VIC	87,805	4.8%	719	65.3	3.9
GAS	68,198	30.7%	6,477	5.6	1.6
CTG	63,670	10.7%	1,584	10.8	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,029	7.7%	1,076	17.7	1.4
SQC	8,691	-10.7%	(1,136)	-	8.9
PHP	7,422	13.1%	3,608	6.3	2.0
PVS	6,343	17.8%	4,125	3.4	0.6
SHB	6,163	7.3%	833	7.8	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VLF	2.54	-331.1%	(10,410)	-	-
BVH	2.43	9.9%	1,851	26.9	2.6
FLC	2.35	13.4%	1,453	4.3	0.6
PVD	1.98	16.2%	5,789	3.8	0.6
SHI	1.89	16.2%	1,897	6.1	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	4.25	49.5%	7,489	1.3	0.9
HDO	3.21	-9.3%	(720)	-	0.3
PVC	3.11	11.0%	2,326	5.6	0.7
SHA	2.98	13.9%	2,468	4.2	0.8
HHG	2.87	19.2%	2,000	4.1	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
